

Số: 97/2022/QĐST-HNGĐ

Tân Trụ, ngày 06 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN TRỤ, TỈNH LONG AN

Căn cứ vào các Điều 212, 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 124/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung, tài sản chung và nợ chung”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông Trần Ngọc D, sinh năm: 1981;

Địa chỉ: khu phố H, thị trấn T, huyện T, Long An.

2/ Bà Nguyễn Thị Cẩm Nh, sinh năm 1982;

Địa chỉ: khu phố H, thị trấn T, huyện Tân Trụ, Long An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Trần Ngọc D và bà Nguyễn Thị Cẩm Nh xác lập quan hệ hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An vào ngày 11/11/2013 nên quan hệ hôn nhân giữa ông D và bà Nh được xác định là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[2] Tại phiên hòa giải ngày 29/8/2022, hai bên thực sự tự nguyện ly hôn do không còn tình cảm với nhau, thỏa thuận được với nhau về việc nuôi con chung, về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 29/8/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Ngọc D và bà Nguyễn Thị Cẩm Nh.

- Về nuôi con chung: Ông Trần Ngọc D và bà Nguyễn Thị Cẩm Nh thỏa thuận thống nhất là ông Trần Ngọc D được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên là Trần Phúc T, sinh ngày 16/7/2010. Bà Nguyễn Thị Cẩm Nh không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở. Trường hợp bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì bên trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật. Bên trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được quyền cản trở bên không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Khi thấy cần thiết, trên cơ sở lợi ích của con chung thì bên trực tiếp nuôi con, bên không trực tiếp nuôi con, cơ quan, tổ chức và cá nhân có thẩm quyền có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về chia tài sản: Ông Trần Ngọc D và bà Nguyễn Thị Cẩm Nh đều xác định không có tài sản chung.

- Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Trần Ngọc D và bà Nguyễn Thị Cẩm Nh xác định không có nợ ai.

- Về các vấn đề khác: Ông Trần Ngọc D và bà Nguyễn Thị Cẩm Nh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng: Ông Trần Ngọc D và bà Nguyễn Thị Cẩm Nh thống nhất mỗi bên chịu $\frac{1}{2}$ trên số tiền lệ phí giải quyết việc dân sự. Cụ thể:

+ Ông Trần Ngọc D phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0007473 ngày 29/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Trụ, tỉnh Long An. Hoàn trả cho ông Trần Ngọc D số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Bà Nguyễn Thị Cẩm Nh phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0007474 ngày 29/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Trụ, tỉnh Long An. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Cẩm Nh số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Tân Trụ;
- CCTHADS huyện Tân Trụ (Để thi hành);
- Các đương sự;
- UBND thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An (Để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đinh Tiền Phương